

NHÂN DANH

N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ S- THÀNH PHỐ H

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Bùi Thị Tú

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phí Bá Khoát

Bà Trần Thị Huệ

- *Th- ký Tòa án ghi biên bản phiên toà:* Ông Lương Hữu Bình, Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã S.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã S tham gia phiên toà:*

Bà Lã Thị Loan, Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 9 năm 2017 tại Nhà văn hóa khu phố 2, phường N thị xã S, thành phố H xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 99/2017/HSST ngày 14 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1981; ĐKKHT: Thôn V, thị trấn T, huyện B, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 9/12; Con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1958; Vợ Nguyễn Thị N, sinh năm 1981; Có 02 con: lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2006; Tiền án; tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/6/2017 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Số 1 Công an thành phố H; Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Nguyễn Thành V, sinh năm 1985 ĐKNKTT: Thôn V, thị trấn T, huyện B, thành phố H (Có mặt);

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã S truy tố về hành vi phạm tội nh- sau:

Khoảng 12 giờ ngày 23/6/2017 Nguyễn Văn H cùng bạn là Nguyễn Ngọc Sđi xe mô-tô nhãn hiệu Wave không biển kiểm soát từ H về B theo hướng quốc lộ 32. Đến khoảng 14h khi cả hai đi về đến khu vực ph- ờng V thì bị Công an phường V phối hợp với tổ công tác Y11 Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 gói chất bột màu trắng thu trong túi quần phía sau bên phải H đang mặc; 01 xe mô-tô nhãn hiệu Wave không BKS; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO và 1.890.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 4038/PC54 ngày 06/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố H, kết luận: Chất bột màu trắng bên trong một gói là ma túy loại Heroine, trọng l- ợng 0,128 gam.

Tại bản cáo trạng số 101/VKS — HS, ngày 12/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sđã truy tố Nguyễn Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Tuyên bố Nguyễn Văn H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng khoản 1 điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 của Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 144/2016/QH13 về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 41; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt: Nguyễn Văn H từ 15 – 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong của Công an thành phố H. Trả lại cho H 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO. Số tiền 1.890.000 đồng thu giữ của H, l- u giữ 200.000 đồng để bảo đảm thi hành án phí, còn lại 1.690.000 đồng trả lại cho H. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã đ- ọc thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận: Nguồn gốc 0,128 gam heroin cơ quan Công an thu giữ ngày 23/6/2017 là của bị cáo mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực thôn V, xã C, huyện B, thành phố H với giá 100.000 đồng. Khoảng 14h ngày 23/6/2017 bị cáo cùng bạn là Nguyễn Ngọc S đi xe máy từ H về B theo hướng quốc lộ 32, cả hai đang đi đến khu vực Tổ dân phố 4 phường V, thị xã S thì bị Công an phường V phối hợp với tổ công tác Y11 Công an thành phố H bắt quả tang hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của H.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng bị thu giữ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án và kết luận giám định số 4038/PC54 ngày 06/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố H, kết luận: Chất bột màu trắng bên trong một gói là ma túy loại Heroine, trọng l- ợng 0,128 gam. Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự và các văn bản hướng dẫn, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: hành vi cất giữ bất hợp pháp 0,128 gam heroin ngày 23/6/2017 tại khu vực Tổ dân phố 4 T, phường V, thị xã S của Nguyễn Văn H đã cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh trên là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến chính sách độc quyền Nhà nước về chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Ma túy là nguyên nhân làm cho người sử dụng suy kiệt về thể lực, suy giảm trí lực, suy đồi về đạo đức, là nguyên nhân gieo rắc nhiều căn bệnh hiểm nghèo cho xã hội, đặc biệt là căn bệnh thế kỷ HIV, AIDS mà toàn xã hội đang phải phòng chống, là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm khác và gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó, cần phải có một mức hình phạt nghiêm minh cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định mức hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Bản thân bị cáo trước đây đã lập thành tích trong công tác, chiến đấu, được tặng thưởng danh hiệu chiến sỹ giỏi và đạt danh hiệu cá nhân xuất sắc trong công tác. Đây là những tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 của Bộ luật hình sự; áp dụng Nghị quyết số 144/2016/QH13 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 điều 194 Bộ luật hình sự.

Về nguồn gốc ma túy, bị cáo khai mua của một người đàn ông không quen biết nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với Nguyễn Ngọc S là ng-ời đi cùng H từ H-về thì bị Công an bắt nh-ng Skhông biết H cất giữ ma túy trong ng-ời nên cơ quan Công an không có căn cứ đưa ra hình thức xử lý đối với S.

Chiếc xe mô-tô nhãn hiệu Wave màu trắng không BKS. Qua điều tra, xác minh, Cơ quan Công an xác định đó là tài sản của anh Nguyễn Thành V(em trai H) mới mua ch-a kịp đăng ký xe và chiếc xe này không liên quan đến vụ án nên Công an thị xã S đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh V.

- Về xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong dán kín là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo. Số tiền 1.890.000 đồng thu giữ của bị cáo, l-u giữ 200.000 đồng để bảo đảm thi hành án phí, còn lại 1.690.000 đồng trả lại cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Áp dụng khoản 1 điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016.

Xử phạt: Nguyễn Văn H 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/6/2017.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong dán kín của phòng KTTHS — Công an TP H, bên ngoài có các chữ ký của đối tượng Nguyễn Văn H và chữ ký của ông Phạm Đình Đ là giám định viên phòng KTTHS – Công an TP H.

Trả lại cho Nguyễn Văn H 01 (một) điện thoại di động OPPO sơn màu trắng, vàng nhạt. Imeil 1: 869125025584397; Imeil 2: 869125025584389, điện thoại cũ đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng bên trong.

(Toàn bộ vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thị xã S đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/9/2017).

Số tiền 1.890.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn H, giữ lại 200.000 đồng để đảm bảo cho việc thi hành án phí, còn lại 1.690.000 đồng hoàn trả Nguyễn Văn H, (toàn bộ số tiền Công an thị xã S thu giữ đã nộp vào tài khoản số

3949, ngày 14/9/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Thị xã S, mã ĐVQHNS: 1052740, tại kho bạc Nhà nước S, H).

* Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* Về quyền, thời hạn kháng cáo: áp dụng điều 231; 234 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo đ- ọc quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Ng- ời có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đ- ọc quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi gửi:

- Toà án TP H;
- VKS TX S;
- Công an TX S;
- Chi cục THADS TX S;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Bùi Thị Tú

Bùi Thị Tú

* *VỎ ,n phÝ*: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* *VỎ quyền, thời hạn kháng cáo*: Áp dụng Điều 231; 234 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bên cáo kháng cáo phải nộp án phí trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản

sao bản án hoặc niêm yết bản án.